

KẾ HOẠCH

Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về việc tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về việc tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phê duyệt Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030”.

- Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh Bình Định (cũ) về việc triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 1576/KH-UBND ngày 20/7/2022 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) về việc đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ) giai đoạn 2022-2030.

- Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-BCĐ ngày 01/12/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh về việc trọng tâm công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh từ nay đến cuối năm 2025 và năm 2026.

UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030, với những nội dung như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thống nhất, kịp thời và hiệu quả Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030” trên toàn địa bàn tỉnh sau hợp nhất; bảo đảm kế thừa kết quả, kinh nghiệm của hai tỉnh trước đây, phù hợp với điều kiện quản lý mới. Từ đó tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh mới, trong giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) và nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp. Đảm bảo an ninh lương

thực, an toàn thực phẩm và nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản từ khâu sản xuất, chế biến đến khâu tiêu thụ trên toàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; bảo đảm công khai, minh bạch, kiểm soát rủi ro và nâng cao niềm tin người tiêu dùng.

2. Yêu cầu

- Các sở, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường tổ chức triển khai đồng bộ, đầy đủ chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; thực hiện nghiêm công tác giám sát, báo cáo, kiểm tra, đánh giá tiến độ; kịp thời tháo gỡ khó khăn.

- Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch vào các chương trình liên quan như xây dựng nông thôn mới, kinh tế số, OCOP, xúc tiến thương mại.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm mở rộng quy mô sản xuất an toàn, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản; tăng tỷ lệ cơ sở, vùng sản xuất được chứng nhận hệ thống quản lý tiên tiến VietGAP, GAHP, HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương); giảm tỷ lệ vi phạm an toàn thực phẩm; xây dựng nền sản xuất nông nghiệp bền vững, đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi trồng thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận hệ thống quản lý tiên tiến VietGAP, GAHP, HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương) tăng 15%/năm; xác nhận sản phẩm an toàn theo chuỗi có gắn với truy xuất nguồn gốc từ 3-5 sản phẩm/năm.

- Duy trì 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% cơ sở thuộc diện ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm. Hàng năm hậu kiểm việc chấp hành các quy định của cơ sở từ 30% trở lên.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm, chỉ tiêu theo công bố chất lượng tăng 10% năm; tỷ lệ mẫu vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm.

- Duy trì 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ; Hàng năm chủ cơ sở và người sản xuất được cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chuyển đổi số trong Nông nghiệp bằng nhiều hình thức. Giới thiệu, quảng bá sản phẩm chủ lực của địa phương với các tỉnh, thành.

IV. NHIỆM VỤ

1. Phát triển sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP và tương đương; xác nhận sản phẩm an toàn theo chuỗi gắn với truy xuất nguồn gốc

- Phối hợp với các địa phương kêu gọi doanh nghiệp, cá nhân tăng diện tích sản xuất trồng trọt, cơ sở nuôi trồng áp dụng theo tiêu chuẩn để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng hiệu quả kinh tế.

- Hướng dẫn người sản xuất thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật, ghi chép nhật ký sản xuất, kiểm soát việc sử dụng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, hóa chất theo quy định.

- Tổ chức sản xuất theo hướng tập trung, hỗ trợ hình thành tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất thống nhất quy trình kỹ thuật; xây dựng mô hình cánh đồng lớn, vùng chăn nuôi tập trung.

- Xây dựng, lựa chọn sản phẩm nông lâm thủy sản (sản phẩm OCOP hoặc sản phẩm đặc trưng của tỉnh) để xác nhận sản phẩm an toàn theo chuỗi gắn với truy xuất nguồn gốc.

2. Đảm bảo việc tuân thủ về an toàn thực phẩm tại các cơ sở

- Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Lễ, hội, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm và những sự kiện chính trị - xã hội quan trọng trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh.

- Triển khai đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Thống kê, ký cam kết ATTP các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ theo phân cấp quản lý theo Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018.

- Tổ chức kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024; cơ sở ký cam kết theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương.

- Kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở đã tự công bố chất lượng sản phẩm, phát hiện và xử lý triệt để các vụ vi phạm về kinh doanh, sử dụng, lạm dụng vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông nghiệp không đảm bảo an toàn thực phẩm, gian lận chất lượng, nguồn gốc xuất xứ.

- Tổ chức triển khai kiểm tra, thẩm tra các sản phẩm OCOP đã được phân hạng, các cơ sở được miễn cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc đơn thư phản ánh thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Tăng cường giám sát dư lượng kháng sinh cấm và các chất độc hại trong sản phẩm nông lâm thủy sản từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ, sản phẩm đã thực hiện công bố

- Kiểm soát an toàn thực phẩm ngay từ yếu tố đầu vào trong sản xuất, kinh doanh; liên kết chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn bảo đảm người dân được tiếp cận và sử dụng lương thực, thực phẩm an toàn, bền vững; kiểm soát đảm bảo an ninh, ATTP tại các chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn, chợ dân sinh trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm soát việc sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi trong sản xuất nông lâm thủy sản; tăng cường giám sát chặt chẽ vệ sinh tại cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; quản lý hoạt động kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y đối sản phẩm động vật, đảm bảo ATTP; kiểm tra nhanh Urê và hóa chất trong sản phẩm thủy sản khai thác từ tàu cá.

- Thực hiện giám sát, cảnh báo chung về dư lượng kháng sinh cấm và các chất độc hại trong sản phẩm nông, lâm, thủy sản; đồng thời giám sát, đánh giá tình hình an toàn thực phẩm trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản trên địa bàn tỉnh tăng 10% số lượng mẫu/năm.

- Tổ chức giám sát định kỳ đối với các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn đã được xác nhận, nhằm duy trì tính ổn định, bảo đảm tuân thủ các yêu cầu về chất lượng, an toàn và truy xuất nguồn gốc tăng 10% số lượng mẫu/năm.

- Giám sát nguồn nguyên liệu thủy sản nuôi phục vụ cho các nhà máy chế biến xuất khẩu, đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo đúng quy định, theo đúng kế hoạch được phê duyệt.

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc, kiểm tra, xác minh và xử lý các hành vi vi phạm tại các cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh nông lâm thủy sản; kịp thời áp dụng các biện pháp ngăn chặn, chấn chỉnh và khắc phục rủi ro mất an toàn thực phẩm.

- Tổ chức giám sát đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát hiện dấu hiệu mất an toàn thực phẩm; chủ động thu thập thông tin, lấy mẫu kiểm nghiệm và đề xuất biện pháp quản lý nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

4. Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tập huấn, cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp cho các cơ sở sản xuất kinh doanh

- Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực cập nhật văn bản pháp luật và kỹ năng thực thi nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp; đảm bảo lực lượng này đủ trình độ đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

- Đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kiến thức chuyên

môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác quản lý chất lượng ATTP các cấp.

- Đào tạo, tập huấn kiến thức về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, phổ biến đầy đủ, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất tại các cơ sở sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng và trách nhiệm trong thực thi quy định, giúp các địa phương đạt tỷ lệ về ATTP trong xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, chỉ đạo công tác quản lý chất lượng ATTP và hướng dẫn, tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ tại các địa phương nhằm đảm bảo công tác thực thi được thống nhất, hiệu quả và phù hợp quy định.

5. Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; kết nối tiêu thụ, quảng bá giới thiệu sản phẩm phẩm nông lâm thủy sản

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật Việt Nam và yêu cầu của các thị trường xuất nhập khẩu liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp; bảo đảm tổ chức, cá nhân, người dân và doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, hiểu đúng và thực hiện đầy đủ các yêu cầu về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh.

- Đa dạng các hình thức, nội dung thông tin tuyên truyền; xây dựng và phát hành các tài liệu tuyên truyền phù hợp, bảo đảm nội dung chính xác, dễ hiểu, dễ tiếp cận, gắn với thực tiễn địa phương; góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông, tăng cường nhận thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và tạo sự lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng. Giới thiệu các mô hình, điển hình sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

- Nhằm tăng cường cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm, kịp thời thông tin cho người dân trong lựa chọn, tiêu dùng thực phẩm an toàn và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân, công khai các trường hợp vi phạm bị xử lý theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và của tỉnh.

- Tổ chức kết nối, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của các địa phương, các vùng miền, doanh nghiệp, cơ sở, hợp tác xã nhằm kết nối giao thương, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản. Tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình sản xuất theo hướng hiện đại, áp dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

V. GIẢI PHÁP

1. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy; cơ chế, chính sách và quản lý nhà nước

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí, bổ sung nguồn nhân lực phù hợp cho cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo phân cấp; đồng thời tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao năng lực quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Rà soát, cập nhật và hoàn thiện các quy định liên quan về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo hướng rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cấp trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý thực tiễn; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước theo phân cấp.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Công Thương, Công an, Quản lý thị trường,... trong kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức sản xuất và áp dụng tiêu chuẩn VietGAP và tương đương; xác nhận sản phẩm theo chuỗi cung ứng an toàn

- Xây dựng kế hoạch phát triển vùng trồng, vùng nuôi đạt tiêu chuẩn VietGAP và tương đương; hỗ trợ xây dựng, đánh giá và nhân rộng các mô hình sản xuất an toàn tại các vùng nguyên liệu chủ lực của tỉnh, làm cơ sở hoàn thiện quy trình và mở rộng áp dụng tại các địa phương.

- Tổ chức lại sản xuất theo liên kết chuỗi, vùng hàng hóa tập trung; khuyến khích ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi số, cơ giới hóa và tự động hóa trong sản xuất nhằm mở rộng vùng trồng, vùng nuôi tập trung, nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Phối hợp hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ chứng nhận VietGAP và tương đương, hỗ trợ cơ sở trong quá trình đánh giá, duy trì chứng nhận và tái chứng nhận định kỳ; đồng thời tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho nông dân, hợp tác xã về quản lý chất lượng và kiểm soát an toàn thực phẩm.

- Lựa chọn các sản phẩm tiềm năng (OCOP, đặc sản địa phương) để triển khai xác nhận theo chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; đồng thời tăng cường kiểm soát, giám sát duy trì điều kiện sản xuất, chế biến, kinh doanh theo chuỗi.

3. Tăng cường kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm an toàn thực phẩm

- Duy trì các đợt kiểm tra liên ngành định kỳ theo kế hoạch hằng năm tại các dịp cao điểm (Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu,...); đồng thời triển khai kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm, khi có phản ánh, kiến nghị của người dân hoặc chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Tăng cường kiểm tra thị trường vật tư nông nghiệp, nhất là thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục, phân bón kém chất lượng, chất cấm trong chăn nuôi, kháng sinh cấm trong nuôi trồng thủy sản; phối hợp lực lượng quản lý thị trường, công an, chính quyền cơ sở để xử lý kịp thời, triệt để và ngăn chặn tái diễn vi phạm.

- Kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ sở OCOP được miễn cấp giấy chứng nhận theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày

02/2/2018; hướng dẫn các cơ sở duy trì điều kiện sản xuất, bảo đảm quy trình chế biến, nhãn mác, bao bì đúng quy định.

- Tiếp tục phối hợp liên ngành giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Công Thương, Công an, Quản lý thị trường để chia sẻ thông tin, truy xuất nguồn gốc, xác minh vi phạm nhanh chóng và thống nhất biện pháp xử lý.

4. Giám sát, cảnh báo về an toàn thực phẩm

- Xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát định kỳ hằng năm, phân theo từng nhóm sản phẩm: trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm đã được xác nhận chuỗi; ưu tiên nhóm có nguy cơ cao.

- Tập trung lấy mẫu tại các vùng sản xuất tập trung, cơ sở giết mổ, sơ chế - bảo quản, chợ đầu mối, kho lạnh, điểm tập kết nguyên liệu; đồng thời triển khai lấy mẫu đột xuất theo chuyên đề hoặc khi có dấu hiệu vi phạm.

- Tổ chức truy xuất nguồn gốc và kiểm tra cơ sở khi phát hiện mẫu vi phạm; yêu cầu tạm dừng sản xuất - kinh doanh, thực hiện biện pháp khắc phục, tiêu hủy sản phẩm không đảm bảo chất lượng và tái kiểm tra trước khi cho hoạt động trở lại.

- Giám sát nguyên liệu thủy sản phục vụ xuất khẩu, bảo đảm đáp ứng đầy đủ quy định phục vụ xuất khẩu; tăng tần suất giám sát đối với mặt hàng có cảnh báo từ nước nhập khẩu.

- Đẩy mạnh truyền thông nguy cơ ATTP thông qua cảnh báo công khai, hướng dẫn người dân cách nhận biết thực phẩm không an toàn và biện pháp phòng tránh rủi ro.

5. Tổ chức đào tạo, tập huấn, ứng dụng khoa học công nghệ đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tổ chức tập huấn ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất an toàn; sử dụng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo quy định; áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt,... cho các tổ chức, cá nhân sản xuất trồng trọt, hợp tác xã, tổ hợp tác và cơ sở sản xuất vùng nguyên liệu.

- Hướng dẫn áp dụng khoa học công nghệ trong chăn nuôi an toàn sinh học; sử dụng giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo quy định; kiểm soát điều kiện vệ sinh, phòng chống dịch bệnh và bảo đảm an toàn thực phẩm cho các cơ sở, hộ chăn nuôi, hợp tác xã, trang trại chăn nuôi.

- Tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn; sử dụng giống, thức ăn, chế phẩm sinh học theo quy định; áp dụng quy trình sản xuất tốt, quản lý môi trường nuôi,... cho các cơ sở, hộ nuôi trồng thủy sản, tổ chức sản xuất thủy sản.

- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm (HACCP, ISO 22000 hoặc tương đương); bảo đảm điều kiện cơ sở, trang thiết bị và kiểm soát chất lượng sản phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản.

sản.

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý an toàn thực phẩm; ứng dụng nền tảng đào tạo trực tuyến để phổ biến, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới cho cán bộ làm công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tại cấp cơ sở.

6. Thường xuyên tuyên truyền, truyền thông và quảng bá sản phẩm

- Thường xuyên truyền thông nguy cơ ATTP nhằm thay đổi hành vi của người tiêu dùng và cơ sở sản xuất - kinh doanh, hướng dẫn người dân cách lựa chọn thực phẩm an toàn, nói không với hóa chất cấm, thuốc BVTV ngoài danh mục. Công khai minh bạch thông tin vi phạm ATTP trên website của các Sở, ngành liên quan và địa phương, đài phát thanh - truyền hình địa phương và các nền tảng truyền thông.

- Xây dựng bộ tài liệu tuyên truyền dưới các hình thức như sổ tay hướng dẫn, tài liệu, nội dung truyền thông số, tập trung vào quy định pháp luật về ATTP, hướng dẫn sản xuất an toàn, VietGAP và tương đương, truy xuất nguồn gốc, nhận diện sản phẩm an toàn và cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong chuỗi cung ứng.

- Tăng cường truyền thông trên hệ thống đài - báo của tỉnh, mạng xã hội, website của các Sở, ngành liên quan và địa phương, đồng thời đẩy mạnh truyền thông cộng đồng thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tại các xã, phường.

- Tổ chức hội nghị giới thiệu, quảng bá sản phẩm OCOP và sản phẩm an toàn theo chuỗi giữa tỉnh Gia Lai với các tỉnh, thành. Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Công Thương triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ, tuần lễ nông sản, kết nối tiêu thụ với hệ thống siêu thị, cửa hàng thực phẩm sạch, sàn thương mại điện tử; hướng dẫn cơ sở chuẩn hóa nhãn mác, tem truy xuất, thông tin sản phẩm trước khi tham gia thị trường.

- Giới thiệu và nhân rộng mô hình sản xuất an toàn tiêu biểu, mô hình VietGAP và tương đương, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; lồng ghép nội dung ATTP vào các chương trình mục tiêu quốc gia, phong trào thi đua, cuộc thi và hội thi tại địa phương.

7. Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, nhất là trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, thống kê, báo cáo và quản lý hồ sơ, chứng nhận theo quy định.

- Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong xúc tiến thương mại nông sản là việc sử dụng các nền tảng số, công nghệ truy xuất nguồn gốc và kết nối trực tuyến nhằm quảng bá sản phẩm, kết nối cung - cầu và hỗ trợ tiêu thụ nông lâm thủy sản an toàn.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ động sử dụng nền tảng số, website, mạng xã hội trong truyền thông, quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ nông lâm thủy sản an toàn.

8. Huy động tối đa các nguồn lực, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa phục vụ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tranh thủ tối đa các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình nông thôn mới nâng cao, chương trình chuyển đổi số, chương trình hỗ trợ phát triển HTX; đồng thời đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ trọng điểm về ATTP.

- Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Liên minh HTX,... trong công tác tuyên truyền, vận động người dân sản xuất an toàn, áp dụng quy trình VietGAP và tương đương, sử dụng vật tư nông nghiệp đúng quy định.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào chuỗi hạ tầng phục vụ sản xuất an toàn, bao gồm kho mát - kho lạnh, cơ sở sơ chế - bảo quản, nhà máy chế biến, vùng nguyên liệu, mô hình liên kết theo chuỗi giá trị. Huy động các doanh nghiệp, tổ chức truyền thông, sàn thương mại điện tử tham gia giới thiệu sản phẩm OCOP và sản phẩm VietGAP.

VI. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện: từ ngân sách tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

Trong đó, nguồn ngân sách của tỉnh giai đoạn 2026-2030 là:

- Năm 2026: 2,805 tỷ đồng;
- Năm 2027: 3 tỷ đồng;
- Năm 2028: 3,1 tỷ đồng;
- Năm 2029: 3,3 tỷ đồng;
- Năm 2030: 3,4 tỷ đồng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương xây dựng, triển khai Kế hoạch theo các nội dung đã phê duyệt; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

- Định kỳ, đột xuất tổng hợp kết quả triển khai Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định.

2. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ Kế hoạch này và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách

hiện hành, phù hợp, đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền chủ động triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch, đảm bảo kiểm soát an toàn thực phẩm; đảm bảo quản lý nhà nước chặt chẽ, nghiêm túc trong an toàn thực phẩm.

4. UBND các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và bố trí ngân sách phù hợp để triển khai thực hiện Kế hoạch này hiệu quả tại địa phương.

- Đảm bảo nguồn lực thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn quản lý theo phân công, phân cấp; phối hợp với cơ quan chuyên môn trong giám sát, kiểm tra và xử lý vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn.

- Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật; phối hợp hỗ trợ tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho người dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh về bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm và thực hành nông nghiệp tốt trên địa bàn quản lý.

5. Các Hiệp hội ngành hàng và cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản

Phối hợp tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; đẩy mạnh quảng bá, phát triển thương hiệu; công khai giá cả, tiêu chuẩn chất lượng, góp phần nâng cao uy tín sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

(Có phụ lục Bảng phân công thực hiện kèm theo)

VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/6), hàng năm (trước ngày 01/12) về Sở Nông nghiệp và Môi trường *(qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản; địa chỉ 15 Lý Thái Tổ, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai; Email: ccqlcl@snnmt.gialai.gov.vn)* để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N5

th

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp